

Bản án số: **82/2021/HS-ST**

Ngày: 16.9.2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Thông**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Tùng**
Ông **Huỳnh Thanh Trà**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Ngọc Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Bích Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **63/2021/QĐXXST-HS** ngày 05 tháng 7 năm 2021, Thông báo v/v hoãn phiên tòa số 02/2021/TB-TA ngày 20 tháng 7 năm 2021 và Thông báo v/v hoãn phiên tòa số 03/2021/TB-TA ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc Y**. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 30.5.2002, tại TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nơi cư trú: Số 31 C 5, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Trần Kỳ X (SN 1970) và bà Nguyễn Thị Ánh T (SN 1976). Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14.7.2021 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 53/2021/LCCT ngày 09.7.2021 của TAND quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (*Có mặt tại phiên tòa*).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Nguyễn Thị Ánh T**; sinh năm 1976; trú tại: Số 31 Cẩm Chánh 5, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (*Có mặt*).

** Người làm chứng:*

- Anh **Trần Đức H**; sinh năm 1998; trú tại: Tổ 27, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 16.3.2021, Trần Quốc Y đến dự sinh nhật của Phát (*chưa xác định lai lịch*) tại quán Bar 212, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Khi ra về, một nam thanh niên là bạn của Phát trong buổi tiệc (*chưa xác định lai lịch*) đưa cho Y cất giữ 01 gói ni lông, trong đó chứa 01 tờ tiền 1.000 đồng dùng để gói 01 mảnh vỡ của viên thuốc lắc màu xanh và một ít ketamine màu trắng.

Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 23.3.2021, khi Y đang điều khiển xe mô tô BKS 43G1-394.61 đi đến trước nhà số 149 Núi Thành, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, thì bị Lực lượng Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Y có hành vi tàng trữ trái phép gói ma túy nêu trên.

Vật chứng thu giữ của Trần Quốc Y:

- 01 gói ni lông kích thước (07x04)cm chứa 01 tờ tiền 1.000 đồng, 01 mảnh vỡ của viên nén màu xanh và chất bột tinh thể màu trắng. Niêm phong kY hiệu “A”.
- 01 ĐTDĐ có chữ Iphone, màu trắng, số Imei: 357260092883742, gắn sim số 0708.119.602 và 0833.964.617.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43G1-394.61, số khung: 119438, số máy: 2539731.
- 150.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 89/GĐ-MT ngày 01.4.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất bột tinh thể màu trắng (kY hiệu là mẫu A1) là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu A1: 0,288 gam. Mảnh vỡ của viên nén màu xanh (kY hiệu là mẫu A2) là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu A2: 0,313 gam.

Qua điều tra, Trần Quốc Y khai nhận số ma túy bị thu giữ Y cất giữ giúp bạn. Y không sử dụng ma túy.

Tại Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Quốc Y về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc Y từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

Đối với nam thanh niên tên Phát và nam thanh niên (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) có hành vi nhờ Y cất giữ giúp ma túy, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0.215 gam ma túy mẫu A1; 0,166 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu trắng, số Imei: 357260092883742, gắn sim số 0708.119.602 và 0833.964.617; số tiền 150.000 đồng.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43G1-394.61, số khung: 119438, số máy: 2539731 do bà Nguyễn Thị Ánh T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23.3.2021, bà T giao xe cho Trần Quốc Y sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết việc Y tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không xử lý và trả lại xe cho bà T là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc Y đều khai nhận hành vi phạm tội và diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bà Nguyễn Thị Ánh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên* trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản vụ việc, Kết luận giám định số 89/GĐ-MT ngày 01.4.2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 23.3.2021, tại trước nhà số 149 Núi Thành, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Lực lượng Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang Trần Quốc Y có hành vi tàng trữ trái phép 0,601 gam ma túy (có 02 chất gồm 0,313 gam ma túy MDMA và 0,288 gam ma túy Ketamine), mục đích là cất giữ giúp người khác.

Căn cứ theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02.02.2018 của Chính phủ, quy định tại khoản 1, Điều 5 về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy, xác định được khối lượng ma túy như sau:

1. Đối với ma túy loại Ketamine: $(A1: 0,288 \text{ gam}) \times 100/20 = 1,44\%$;
2. Đối với ma túy loại MDMA: $(A2: 0,313 \text{ gam}) \times 100/5 = 6,26\%$.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Trần Quốc Y là 7,7%, nhỏ hơn so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 59/CT-VKSHC ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố Trần Quốc Y về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc.

[4] *Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Trần Quốc Y không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ông ngoại của bị cáo là thương binh hạng 4/4, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra trong vụ án này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo không phải là đối tượng nghiện ma túy (tại biên bản thử test ma túy ngày 23.3.2021 đối với bị cáo cho kết quả âm tính). Số lượng ma túy thu được từ bị cáo là do một người mới quen trong buổi tiệc sinh nhật của Phát - bạn của bị cáo nhờ bị cáo cất giữ, vì thiếu hiểu biết về pháp luật và thấy số lượng ma túy nhỏ nên bị cáo đã nhận lời cất giữ giúp cho người này mà không nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hiện nay, bị cáo đang mắc bệnh lao phổi, giai đoạn tấn công và đang được điều trị ngoại trú tại Trạm y tế phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Do vậy, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Trần Quốc Y hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động phổ thông, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 0.215 gam ma túy mẫu A1; 0,166 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định;

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu trắng, số Imei: 357260092883742, gắn sim số 0708.119.602 và 0833.964.617; số tiền 150.000 đồng của bị cáo Trần Quốc Y. Xét thấy, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS 43G1-394.61, số khung: 119438, số máy: 2539731 do bà Nguyễn Thị Ánh T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23.3.2021, bà T giao xe cho Trần Quốc Y sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết việc Y tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không xử lý và trả lại xe cho bà T (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 27.4.2021) là có cơ sở, không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Phát và nam thanh niên gửi ma túy cho bị cáo Trần Quốc Y cất giữ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quốc Y** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc Y 15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại Điều 47 bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 0.215 gam ma túy mẫu A1; 0,166 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc Y 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu trắng, số Imei: 357260092883742, gắn sim số 0708.119.602 và 0833.964.617; số tiền 150.000 đồng.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 6 năm 2021

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Quốc Y phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Thông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Thông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thành viên Hội đồng xét xử
tòa**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Thông

